**34. Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai:**

**a. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức có nhu cầu khai thác dữ liệu đất đai nộp phiếu yêu cầu hoặc gửi văn bản yêu cầu đến Văn phòng đăng ký đất đai;

- Khi nhận được phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu hợp lệ của tổ chức, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho tổ chức có yêu cầu khai thác dữ liệu. Cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai tiếp nhận, xử lý và thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do;

- Sau khi tổ chức thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai thực hiện cung cấp dữ liệu đất đai theo yêu cầu. Đối với các trường hợp khai thác dữ liệu cần phải tổng hợp, xử lý trước khi cung cấp cho tổ chức thì phải thực hiện bằng hình thức hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và tổ chức có nhu cầu khai thác dữ liệu.

**b. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường *(địa chỉ: Số 02 Nguyễn Đức Cảnh, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).* Hoặc gửi qua đường công văn, bưu điện, thư điện tử.

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

 - Văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai

**d. Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc.**

 *-**Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo;*

*- Trường hợp yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai dưới hình thức tổng hợp thông tin thì thời hạn cung cấp dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và người có yêu cầu bằng hình thức hợp đồng.*

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**:

- Cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai: Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận.

Đối với địa phương chưa xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp dữ liệu đất đai từ hồ sơ địa chính theo phân cấp quản lý hồ sơ địa chính.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Dữ liệu đất đai trên giấy hoặc thiết bị lưu trữ điện tử.

**h. Lệ phí (nếu có):** Thỏa thuận theo Hợp đồng.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Phiếu đề nghị cung cấp dữ liệu đất đai Mẫu số 01/PYC;

- Hợp đồng cung cấp dữ liệu đất đai - Mẫu số 02.

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính** (nếu có):

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

- Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013, có hiệu lực ngày 01/7/2014;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

- Thông tư số 34/2014/TT- BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên- Môi trường về việc xây dựng, quản lý, khai thác thông tin đất đai; có hiệu lực từ ngày 13 tháng 8 năm 2014.

**PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

**Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:** ........*Giờ…….phút, ngày……/...…/…..…Quyển số ……, Số thứ tự……………..,*

**Người nhận hồ sơ**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |  |

 *..........., ngày.........tháng........năm.............*

Mẫu số 01/PYC

*(Kèm theo Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014*

*của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI**

 Kính gửi: ...........................................................................................................

1. Tên tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp dữ liệu:.........................................................

Đại diện là ông (bà)…………......................................................................................

Số CMTND/Hộ chiếu..................................................................................................

cấp ngày…./…../…..tại …………...........; Quốc tịch...................................................

2. Địa chỉ:......................................................................................................................

......................................................................................................................................

3. Số điện thoại...........................; fax...........................; E-mail: ...............................;

4. Danh mục và nội dung dữ liệu cần cung cấp của Thửa đất số………….…, địa chỉ…………………………………………………..……...................................….

*(đánh dấu “X” vào nội dung cần cung cấp thông tin):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **[ ] Thửa đất 1****[ ] Người sử dụng đất 2****[ ] Quyền sử dụng đất****[ ] Tài sản gắn liền với đất****[ ]  Tình trạng pháp lý**  | **[ ]  Lịch sử biến động****[ ] Quy hoạch sử dụng đất****[ ]  Trích lục bản đồ****[ ] Trích sao GCNQSDĐ****[ ]  Giao dịch đảm bảo** |  **[ ] Hạn chế về quyền** **[ ]  Giá đất**  **[ ]** *Tất cả thông tin trên* |

5. Mục đích sử dụng dữ liệu:

........………….......................................................................................................

6. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả: ……....….……***bộ***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **[ ] Bản giấy sao chụp** **[ ] Gửi EMS theo địa chỉ** | **[ ] Nhận tại nơi cung cấp** **[ ] Fax** | **[ ] Lưu trữ điện tử USB, CD** **[ ] Email** |

7. Cam kết sử dụng dữ liệu: Tôi cam đoan không sử dụng dữ liệu được cung cấp trái với quy định của pháp luật và không cung cho bất kỳ bên thứ ba nào khác.

|  |  |
| --- | --- |
|  | NGƯỜI YÊU CẦU*(Ký, ghi rõ họ tên**và đóng dấu nếu là cơ quan, tổ chức)* |

Mẫu số 02

 Dữ liệu Thửa đất bao gồm: Số hiệu thửa đất, số tờ BĐĐC, diện tích, địa chỉ.

2 Dữ liệu Người sử dụng đất bao gồm: Họ tên vợ chồng, năm sinh, CMND, địa chỉ.

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI**

*(Kèm theo Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014*

*của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

|  |  |
| --- | --- |
| ....................................Số: /HĐCCTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *.............., ngày tháng năm ....* |

**HỢP ĐỒNG**

**CUNG CẤP DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI**

- Căn cứ Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hôm nay, ngày..... tháng ..... năm ..... , tại ..............., chúng tôi gồm:

**1. Bên cung cấp dữ liệu (Bên A):**

Cơ sở dữ liệu ........................ thuộc ................................................................

Đại diện: ..........................................................................................................

Chức vụ: ..........................................................................................................

Địa chỉ: ............................................................................................................

Điện thoại ............................, Fax: ............................Email: ..........................

Số tài khoản : ...................................................................................................

**2. Bên yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai (Bên B):**

Tên tổ chức, cá nhân: .......................................................................................

Đại diện: ...........................................................................................................

Chức vụ: ...........................................................................................................

Địa chỉ: .............................................................................................................

Điện thoại ............................, Fax: ............................Email: ..........................

Số tài khoản : ...................................................................................................

Hai bên nhất trí thoả thuận ký hợp đồng cung cấp dữ liệu đất đai như sau:

**Điều 1**. Nội dung hợp đồng:

*(về việc cung cấp, khai thác, sử dụng dữ liệu)*

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

**Điều 2**. Thời gian thực hiện:

………..…. ngày, kể từ ngày ....... tháng…..… năm ……..............…….…........

**Điều 3**. Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức nhận kết quả:

- Hình thức khai thác, sử dụng: ...........................................................................

- Khai thác sử dụng thông qua việc truy cập: ......................................................

- Nhận trực tiếp tại cơ quan cung cấp dữ liệu: ....................................................

- Nhận gửi qua đường bưu điện: .........................................................................

**Điều 4**. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

Phí và chi phí phải trả cho việc cung cấp dữ liệu đất đai là: .......................đồng.

(Bằng chữ: .................................................................................................. đồng)

Trong đó: Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai là: .................................đồng

Phí dịch vụ cung cấp dữ liệu là: ..........................................…..đồng

Số tiền đặt trước: ..........................................................................................đồng

Hình thức thanh toán *(tiền mặt, chuyển khoản):...................................................*

**Điều 5**. Trách nhiệm và quyền hạn của hai bên:

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Điều 6**: Bổ sung, sửa đổi và chấm dứt hợp đồng và xử lý tranh chấp:

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

**Điều 7**: Điều khoản chung

1. Hợp đồng này được làm thành .............. bản, có giá trị pháp lý ngang nhau, bên A giữ .......... bản, bên B giữ .......... bản.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ..............................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN B***(Ký tên, đóng dấu đối với tổ chức,**ghi họ tên đối với cá nhân )* | **BÊN A***(Ký tên, đóng dấu)* |